

KẾ HOẠCH

**Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên
hạng II đối với giáo viên mầm non tỉnh Bắc Giang năm 2018**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ Quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non;

Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BGDĐT ngày 30/11/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung, hình thức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 29/2017/TT-BGDĐT ngày 29/11/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Công văn số 5043/BNV-CCVC ngày 11/10/2018 của Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên mầm non tỉnh Bắc Giang năm 2018;

UBND tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên mầm non tỉnh Bắc Giang năm 2018 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Việc tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên mầm non tỉnh Bắc Giang năm 2018 nhằm mục đích sau:

a) Thực hiện bố trí đúng vị trí việc làm phù hợp với trình độ, năng lực của giáo viên mầm non và cơ cấu chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non trong tỉnh.

b) Xuất phát từ vị trí việc làm theo chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non để lựa chọn phân công những giáo viên mầm non có đủ điều kiện, tiêu chuẩn, có trình độ đào tạo bồi dưỡng, chuyên môn nghiệp vụ phù hợp.

c) Đảm bảo kịp thời về chế độ, chính sách cho đội ngũ giáo viên mầm non tại các trường mầm non công lập trong tỉnh.

d) Nhằm động viên, khuyến khích giáo viên mầm non học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tạo điều kiện cho hệ thống các trường mầm non công lập trong việc bố trí giáo viên đúng vị trí công việc, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp do nhà nước quy định.

đ) Động viên, khuyến khích và tạo điều kiện để giáo viên mầm non đã được cử đi đào tạo nâng cao trình độ, có năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức tốt được đảm nhận công việc phù hợp với chuyên môn được đào tạo, đảm bảo quyền, lợi ích của giáo viên mầm non, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên mầm non trong các trường mầm non công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên mầm non tỉnh Bắc Giang năm 2018 cần phải đáp ứng các yêu cầu sau:

a) Bảo đảm được các yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, nghiệp vụ các chức danh nghề nghiệp của giáo viên mầm non trong các trường mầm non công lập.

b) Việc cử giáo viên mầm non dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải căn cứ vào vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp, nhu cầu của các trường mầm non công lập và tình hình thực tế của địa phương.

c) Giáo viên mầm non được tham dự xét thăng hạng từ hạng thấp (hạng III) lên hạng cao hơn liền kề (hạng II) cùng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non đang giữ.

d) Giáo viên mầm non dự xét thăng hạng phải có đủ hồ sơ và các minh chứng theo quy định. Đối với các tiêu chuẩn, tiêu chí không có minh chứng là các văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận, quyết định, bằng khen, giấy khen, đề tài, đề án hoặc sản phẩm được ứng dụng trong giáo dục, giảng dạy học sinh và tài liệu có liên quan thì minh chứng là xác nhận của cơ quan sử dụng giáo viên mầm non về năng lực của giáo viên mầm non đáp ứng các tiêu chuẩn, tiêu chí đó.

đ) Việc tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên mầm non tỉnh Bắc Giang năm 2018 phải bình đẳng, công khai, minh bạch, khách quan và đúng quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng

Đối tượng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên mầm non tỉnh Bắc Giang năm 2018 bao gồm: Giáo viên mầm non, cán bộ quản lý giáo dục (sau đây gọi chung là giáo viên mầm non) đang làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập thuộc quản lý của UBND huyện, thành phố; hiện đang xếp hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III, mã số V.07.02.05.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện

Giáo viên mầm non đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Trường mầm non công lập có nhu cầu về vị trí việc làm của chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II và được Hiệu trưởng nhà trường có văn bản đề nghị Chủ tịch UBND huyện, thành phố cử tham gia xét thăng hạng và được Chủ tịch UBND huyện, thành phố đồng ý.

b) Được cấp có thẩm quyền đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian công tác 03 (ba) năm liên tục (năm học 2015-2016, 2016-2017, 2017-2018) và tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ dự xét; có đủ phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

c) Có đủ trình độ đào tạo, bồi dưỡng, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II theo quy định tại Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non.

d) Giáo viên mầm non công tác tại các trường mầm non công lập giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III và tương đương từ đủ 6 năm (sáu) trở lên tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ thăng hạng.

e) Giáo viên mầm non tham dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II trong năm 2018 nếu chưa có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II và chưa đủ điều kiện về thời gian giữ chức danh giáo viên mầm non hạng III gần nhất tối thiểu từ đủ 01 (một) năm trở lên vẫn được đăng ký xét thăng hạng.

Trong thời hạn tối đa 01 (một) năm kể từ ngày công bố kết quả xét thăng hạng, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý, sử dụng giáo viên có trách nhiệm cử giáo viên đã tham dự kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp tham dự khoá bồi dưỡng để hoàn chỉnh tiêu chuẩn của hạng chức danh nghề nghiệp dự xét.

3. Số lượng đăng ký thăng hạng

Xác định số lượng (chỉ tiêu) viên chức đủ điều kiện cử đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp: Chủ tịch UBND huyện, thành phố căn cứ quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3, Điều 11, Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ và Đề án vị trí việc làm của đơn vị để xác định số lượng viên chức đăng ký dự xét các chức danh nghề nghiệp.

Năm 2018, tỉnh Bắc Giang tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non từ hạng III lên hạng II, mã số V.07.02.04. Chỉ tiêu thăng hạng mỗi huyện, thành phố 40 giáo viên. Trường hợp giáo viên đủ điều kiện thăng hạng nhiều hơn chỉ tiêu năm 2018, thì lựa chọn theo thứ tự ưu tiên sau:

- Chức vụ quản lý cao hơn;
- Thành tích cao hơn;
- Thâm niên trong ngành Giáo dục và đào tạo nhiều hơn;

- Ưu tiên là nữ, dân tộc, tuổi cao hơn.

4. Hồ sơ và lệ phí thăng hạng

4.1. Hồ sơ

Mỗi giáo viên mầm non đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II năm 2018 phải làm 02 hồ sơ, mỗi hồ sơ phải xếp theo đúng thứ tự như sau:

a) Thành phần hồ sơ theo điều kiện, tiêu chuẩn hạng:

- Đơn đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non từ hạng III lên hạng II.

- Bản sơ yếu lý lịch của giáo viên mầm non theo Mẫu số 2 ban hành kèm theo Thông tư 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ, có xác nhận của Hiệu trưởng nhà trường.

- Bản nhận xét, đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên của Hiệu trưởng nhà trường đối với giáo viên mầm non và Phó hiệu trưởng thuộc thẩm quyền quản lý; của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo đối với Hiệu trưởng (kết quả nhận xét, đánh giá trong thời gian công tác 03 năm liên tục: năm học 2015-2016, 2016-2017, 2017-2018 và đến khi hết hạn nộp hồ sơ dự xét).

- Bản sao Quyết định lương hiện hưởng giáo viên mầm non hạng III gần nhất;

- Quyết định phân công công việc phù hợp với chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II.

b) Thành phần hồ sơ tính điểm:

- *Tiêu chuẩn khả năng thực hiện các nhiệm vụ*

Bản nhận xét của đại diện ban giám hiệu, các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong trường có xác nhận của hiệu trưởng và các minh chứng (nếu có) dự báo về khả năng thực hiện được các nhiệm vụ của giáo viên mầm non hạng II.

- *Tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng*

Phải có đầy đủ bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ sau:

+ Bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm mầm non và tốt nghiệp đại học sư phạm mầm non trước khi xét thăng hạng từ đủ 01 (một) năm trở lên;

+ Chứng chỉ ngoại ngữ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp;

+ Chứng chỉ tin học văn phòng theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp;

+ Chứng chỉ bồi dưỡng giáo viên mầm non hạng II (nếu có).

- *Tiêu chuẩn năng lực chuyên môn, nghiệp vụ*

+ Biên bản ghi ý kiến của đại diện Ban giám hiệu, các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong trường nhận xét, đánh giá từng tiêu chí có xác nhận của hiệu trưởng và các minh chứng (nếu có) như các sản phẩm nghiên cứu, bài soạn, tài liệu liên quan về các nội dung theo quy định của giáo viên mầm non hạng II;

+ Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận chiến sĩ thi đua cấp cơ sở hoặc giáo viên dạy giỏi từ cấp huyện trở lên;

+ Bản sao có chứng thực Quyết định tuyển dụng giáo viên của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng;

+ Bản sao có chứng thực Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III, mã số V.07.02.05.

c) Thành phần hồ sơ cộng điểm tăng thêm: Bản sao có chứng thực các thành tích theo tiêu chuẩn được cộng điểm tăng thêm (nếu có).

4.2. Lệ phí

Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

Mức thu: 300.000 đồng/người (*Ba trăm nghìn đồng chẵn/01 người*). (Trong đó Hội đồng sơ tuyển của huyện, thành phố: 100.000 đồng và Hội đồng của tỉnh: 200.000 đồng).

5. Nội dung, cách tính điểm xét thăng hạng

5.1. Nội dung

Giáo viên mầm non dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II năm 2018 phải thực hiện nội dung, hình thức sau: Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non từ hạng III lên hạng II thông qua việc xét, chấm điểm hồ sơ và sát hạch theo quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II.

5.2. Cách tính điểm

Hồ sơ xét thăng hạng được chấm theo thang điểm 100. Tổng điểm của hồ sơ xét thăng hạng bao gồm điểm chấm hồ sơ và điểm tăng thêm. Không làm tròn số khi cộng điểm. Giáo viên mầm non hạng III dự xét thăng hạng lên hạng II khi điểm hồ sơ đạt 100 điểm thì được tham gia sát hạch. Những giáo viên mầm non không được tham gia sát hạch được thông báo không đủ điều kiện để tiếp tục xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp năm 2018.

a) Điểm hồ sơ là 100 điểm, cụ thể:

- Nhóm tiêu chí đánh giá về khả năng thực hiện nhiệm vụ của giáo viên mầm non hạng II: 5,0 điểm;

- Nhóm tiêu chí về tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng: 20 điểm;

- Nhóm tiêu chí về tiêu chuẩn năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: 75 điểm.

(*Quy định điểm chi tiết của từng tiêu chí tại phụ lục kèm theo Kế hoạch này*)

b) Điểm tăng thêm tổng số là 05 điểm, cụ thể như sau:

+ Cộng thêm 1 điểm (tính vào điểm của nhóm tiêu chí về tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng) đối với người có trình độ đào tạo, trình độ ngoại ngữ, tin học cao hơn so với quy định của giáo viên mầm non hạng II;

+ Cộng thêm 4 điểm (tính vào điểm của nhóm tiêu chí về tiêu chuẩn năng lực chuyên môn, nghiệp vụ), mỗi nội dung sau được cộng thêm 1 điểm:

- Có thành tích được tặng bằng khen từ cấp tỉnh, Bộ trở lên;

- Giấy chứng nhận chiến sĩ thi đua cấp cao hơn so với quy định của giáo viên mầm non hạng II;

- Giáo viên mầm non có học sinh đoạt giải cấp tỉnh, cấp quốc gia trong cuộc thi do ngành Giáo dục tổ chức (không tính các cuộc thi do các cơ quan, đơn vị ngoài ngành Giáo dục tổ chức),

- Giáo viên mầm non có học sinh đoạt giải trong các kỳ thi khoa học kỹ thuật, văn hóa, thể thao khu vực Đông Nam Á, Châu Á Thái Bình Dương, quốc tế.

Giáo viên mầm non có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ tính đến ngày 31/12/2018 được miễn xét trình độ ngoại ngữ và tin học; trường hợp có trình độ ngoại ngữ, tin học cao hơn so với quy định về trình độ tối thiểu của giáo viên mầm non hạng II thì vẫn được xét để tính điểm tăng thêm. Đối với những trường hợp giáo viên mầm non được miễn xét trình độ ngoại ngữ, tin học và chưa có chứng chỉ bồi dưỡng giáo viên mầm non hạng II năm 2018 vẫn được tính điểm theo số điểm quy định của tiêu chuẩn, tiêu chí đó để bảo đảm tổng điểm hồ sơ là 100 điểm.

c) Điểm sát hạch chấm theo thang điểm 20, không làm tròn số khi cộng điểm. Bài sát hạch được thực hiện thông qua làm bài trắc nghiệm; thời gian làm bài sát hạch 45 phút; kiểm tra nội dung liên quan đến nhiệm vụ của giáo viên quy định tại tiêu chuẩn hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II.

(Quy định chi tiết danh mục kèm theo Kế hoạch này)

6. Xác định người được thăng hạng và thông báo kết quả

6.1. Giáo viên mầm non được thăng hạng chức danh nghề nghiệp trong kỳ xét thăng hạng phải có đủ các điều kiện sau đây:

a) Phải đúng đối tượng, đủ điều kiện, tiêu chuẩn và có đủ hồ sơ kèm theo các minh chứng theo quy định;

b) Tổng số điểm xét thăng hạng phải đạt 100 điểm trở lên. Trong đó, điểm của mỗi nhóm tiêu chí phải đạt điểm tối thiểu, cụ thể:

- Tiêu chuẩn về khả năng thực hiện nhiệm vụ phải đạt tối thiểu 05 điểm;
- Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng phải đạt tối thiểu 20 điểm;
- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ phải đạt tối thiểu 75 điểm.

c) Điểm sát hạch phải đạt tối thiểu 10 điểm.

7. Thời gian thực hiện

7.1. Ban hành Kế hoạch xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên mầm non tỉnh Bắc Giang năm 2018, thông báo công khai Kế hoạch trên trang điện tử Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ và gửi về UBND huyện, thành phố: Từ ngày 03/12/2018 đến hết ngày 06/12/2018.

7.2. Hội đồng sơ tuyển huyện, thành phố có trách nhiệm hướng dẫn Hiệu trưởng các trường mầm non công lập thực hiện tiếp nhận hồ sơ tại nhà trường và nhận hồ sơ, lệ phí: Thời gian thực hiện từ ngày 07/12/2018 đến hết ngày 24/12/2018 (*hồ sơ không bán, thí sinh làm hồ sơ theo hướng dẫn trong Kế hoạch này*).

Hội đồng sơ tuyển huyện, thành phố thực hiện sơ tuyển từ ngày 25/12/2018 đến hết ngày 28/12/2018.

7.3. Chủ tịch UBND huyện, thành phố có văn bản đề nghị và nộp hồ sơ xét thăng hạng, danh sách giáo viên mầm non đăng ký dự xét về Sở Nội vụ (cơ quan Thường trực Hội đồng) ngày 04/05/01/2019.

7.4. Hội đồng báo cáo kết quả xét thăng hạng giáo viên mầm non và thực hiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương giáo viên mầm non hạng II khi trúng tuyển kỳ xét thăng hạng theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập Hội đồng xét thăng hạng; Sở Nội vụ là cơ quan thường trực của Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên mầm non tỉnh Bắc Giang năm 2018. Người phát ngôn của Hội đồng là đồng chí Phó Chủ tịch Hội đồng - Giám đốc Sở Nội vụ. Hội đồng công khai Kế hoạch, danh sách thí sinh đủ điều kiện dự xét, lịch xét thăng hạng, kết quả xét thăng hạng trên trang điện tử của Sở Nội vụ, địa chỉ: <http://sonoivu.bacgiang.gov.vn>; trang điện tử của UBND tỉnh, địa chỉ: <http://www.bacgiang.gov.vn>.

2. Hội đồng xét thăng hạng thành lập Ban giúp việc, Ban ra đề thi sát hạch, Ban coi thi, Ban chấm thi, Ban thẩm định kết quả chấm điểm hồ sơ xét thăng hạng, Ban chấm phúc khảo theo quy định.

3. Hội đồng giao Sở Nội vụ (cơ quan thường trực Hội đồng) theo dõi, đơn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch xét thăng hạng giáo viên mầm non năm 2018. Trường hợp các cơ quan, đơn vị triển khai thăng hạng không đúng quy định như: Tiếp nhận người không đúng đối tượng, không đủ điều kiện; thời gian thực hiện không đúng quy định; sắp xếp hồ sơ không đúng theo thứ tự; chấm điểm không chính xác hoặc có sai phạm khác trong quá trình xét thăng hạng, thì phải hoàn toàn chịu trách nhiệm.

4. Chủ tịch UBND huyện, thành phố có trách nhiệm:

a) Phân bổ chỉ tiêu về các trường mầm non công lập thuộc thẩm quyền quản lý, căn cứ theo vị trí việc làm và ưu tiên theo theo tự theo quy định.

b) Quyết định thành lập Hội đồng sơ tuyển xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên mầm non năm 2018.

- Hội đồng sơ tuyển có 05 hoặc 07 thành viên, bao gồm:

+ Chủ tịch Hội đồng: Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND huyện, thành phố;

+ Phó Chủ tịch Hội đồng: Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo của UBND huyện, thành phố;

+ Các ủy viên Hội đồng: Lãnh đạo Thanh tra huyện, thành phố; lãnh đạo, chuyên viên các phòng: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo của UBND huyện, thành phố.

- Nhiệm vụ của Hội đồng sơ tuyển huyện, thành phố:

+ Thông báo Kế hoạch xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên mầm non tỉnh Bắc Giang năm 2018 đến các trường mầm non công lập;

+ Xác định số lượng (chỉ tiêu) giáo viên cử đăng ký dự xét thực hiện đúng quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3, Điều 11, Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ và Đề án vị trí việc làm của trường mầm non công lập để xác định số lượng giáo viên mầm non đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II;

+ Tiếp nhận hồ sơ giáo viên mầm non đủ tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non năm 2018 do Hiệu trưởng các trường mầm non công lập gửi đến; lập danh sách giáo viên mầm non đủ điều kiện kèm theo hồ sơ (*theo mẫu*) đảm bảo đủ chỉ tiêu gửi Hội đồng xét thăng hạng của tỉnh (*thông qua Sở Nội vụ - Cơ quan thường trực Hội đồng*) theo đúng thời gian quy định;

+ Thành lập bộ phận chấm điểm xét thăng hạng giáo viên mầm non theo thang điểm quy định;

+ Thu lệ phí xét thăng hạng của giáo viên mầm non đăng ký dự xét và nộp lệ phí theo quy định về Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên mầm non tỉnh Bắc Giang năm 2018.

+ Phải chịu trách nhiệm về tiêu chí, điều kiện, tiêu chuẩn của giáo viên mầm non được đề nghị thăng hạng và phải trực tiếp, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo về giáo viên của các trường mầm non công lập đề nghị thăng hạng. Khi cơ quan quản lý Nhà nước về giáo viên kiểm tra phát hiện những trường hợp sơ tuyển và đề nghị thăng hạng không đúng đối tượng, không đủ tiêu chuẩn, điều kiện và trái thẩm quyền sẽ đề nghị cấp có thẩm quyền hủy quyết định đã ban hành.

5. Giáo viên mầm non khi khai và nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên mầm non tỉnh Bắc Giang năm 2018 phải chịu trách nhiệm trước Pháp luật về hồ sơ của mình; tự chấm điểm vào phiếu điểm theo thang điểm quy định.

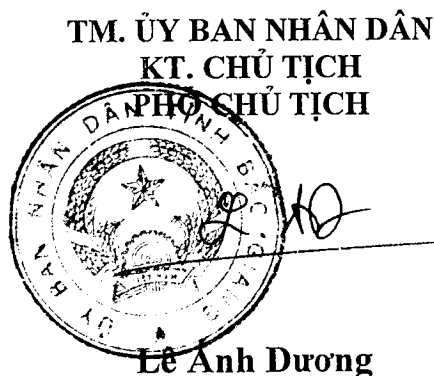
Trong thời gian thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị UBND huyện, thành phố và các trường mầm non công lập liên hệ với Sở Nội vụ (qua Phòng Công chức Viên chức) số điện thoại: 0204 3554 908 để được hướng dẫn./

Nơi nhận: *2/đ*

- Bộ Nội vụ (b/c);
- Vụ Công chức Viên chức - BNV;
- Sở Nội vụ (03 bản);
- Lưu: VT, NC.

Bản điện tử:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Thành viên Hội đồng;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- UBND huyện, thành phố;
- LĐVP, TKCT, TH.



PHỤ LỤC
HƯỚNG DẪN MINH CHỨNG VÀ CHẤM ĐIỂM HỒ SƠ XÉT THĂNG HẠNG
CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II ĐỐI VỚI
GIÁO VIÊN MẦM NON TỈNH BẮC GIANG NĂM 2018



*Kế hoạch số 466 /KH-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2018
của UBND tỉnh Bắc Giang)*

1. Nhiệm vụ (5,0 điểm)

Bao gồm bản nhận xét của đại diện ban giám hiệu, tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong trường có xác nhận của hiệu trưởng hoặc các minh chứng (nếu có) dự báo về khả năng thực hiện được các nhiệm vụ của giáo viên mầm non hạng II.

a) Tham gia biên tập hoặc biên soạn nội dung tài liệu bồi dưỡng giáo viên mầm non cấp huyện trở lên (2 điểm);

b) Tham gia bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên cấp trường trở lên (2 điểm);

c) Tham gia ban giám khảo các hội thi, đánh giá sáng kiến kinh nghiệm của cấp học Mầm non cấp huyện trở lên (0,5 điểm);

d) Tham gia đoàn đánh giá ngoài, thanh tra, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm từ cấp huyện trở lên (0,5 điểm).

2. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng (20 điểm)

Bao gồm các minh chứng được quy định dưới đây và các minh chứng khác (nếu có) để tính điểm tăng thêm.

a) Bằng tốt nghiệp đại học sư phạm mầm non trở lên (5 điểm);

b) Chứng chỉ trình độ ngoại ngữ bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc (5 điểm);

c) Chứng chỉ trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (5 điểm);

d) Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II (5 điểm).

3. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ (75 điểm)

Bao gồm các minh chứng được quy định dưới đây và các minh chứng khác (nếu có) để tính điểm tăng thêm.

a) Biên bản ghi ý kiến của đại diện ban giám hiệu, tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong trường nhận xét, đánh giá từng tiêu chí có xác nhận của hiệu

trường và các minh chứng (nếu có) như các sản phẩm nghiên cứu, bài soạn, tài liệu liên quan về các nội dung sau: (55 điểm)

- Chủ động tuyên truyền và vận động đồng nghiệp thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật, các quy định và yêu cầu của Đảng, Nhà nước, ngành và địa phương về giáo dục mầm non (5 điểm);

- Thực hiện sáng tạo, linh hoạt chương trình giáo dục mầm non; hướng dẫn được đồng nghiệp thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục mầm non (30 điểm);

- Tích cực chủ động phối hợp có hiệu quả với đồng nghiệp, cha mẹ trẻ và cộng đồng trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ (20 điểm);

b) Giấy chứng nhận chiến sĩ thi đua cấp cơ sở hoặc giáo viên dạy giỏi từ cấp huyện trở lên (15 điểm);

c) Quyết định bổ nhiệm vào hạng (trước đây là ngạch) hoặc các minh chứng khác để xác nhận của hiệu trưởng về thời gian công tác giữ chức danh giáo viên mầm non hạng III hoặc tương đương từ đủ 6 (sáu) năm trở lên, trong đó thời gian giữ chức danh giáo viên mầm non hạng III từ đủ 01 (một) năm và thời gian tốt nghiệp đại học sư phạm mầm non trước khi thi hoặc xét thăng hạng từ đủ 01 (một) năm trở lên (5 điểm)./.

DANH MỤC
TÀI LIỆU NHIỆM SÁT HẠCH XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH
NGHỀ NGHIỆP TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II ĐỐI VỚI GIÁO VIÊN
MẦM NON TỈNH BẮC GIANG NĂM 2018

(Kèm theo Kế hoạch số 266 /KH-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2018
của UBND tỉnh Bắc Giang)



1. Điều lệ trường Mầm non (Ban hành theo Quyết định số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).
2. Quyết định số 02/2008/QĐ-BGDĐT ngày 22/01/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.
3. Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non công lập.
4. Tài liệu Bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, 2017.
5. Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 24/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục Mầm non.
6. Kế hoạch số 56/KH-BGDĐT ngày 25/01/2017 về việc triển khai chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2016-2020./.